

PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ CÁC THÍ SINH**Câu I (2 điểm)**

Cho hàm số $y = \frac{x^2 + 2(m+1)x + m^2 + 4m}{x+2}$ (1), m là tham số.

- Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị của hàm số (1) khi $m = -1$.
- Tìm m để hàm số (1) có cực đại và cực tiểu, đồng thời các điểm cực trị của đồ thị cùng với gốc tọa độ O tạo thành một tam giác vuông tại O.

Câu II (2 điểm)

- Giải phương trình: $(1 + \sin^2 x) \cos x + (1 + \cos^2 x) \sin x = 1 + \sin 2x$.

$$2. \text{ Tìm } m \text{ để phương trình sau có nghiệm thực: } 3\sqrt{x-1} + m\sqrt{x+1} = 2\sqrt[4]{x^2 - 1}.$$

Câu III (2 điểm)

Trong không gian với hệ tọa độ Oxyz, cho hai đường thẳng

$$d_1: \frac{x}{2} = \frac{y-1}{-1} = \frac{z+2}{1} \quad \text{và} \quad d_2: \begin{cases} x = -1 + 2t \\ y = 1 + t \\ z = 3. \end{cases}$$

- Chứng minh rằng d_1 và d_2 chéo nhau.
- Viết phương trình đường thẳng d vuông góc với mặt phẳng (P): $7x + y - 4z = 0$ và cắt hai đường thẳng d_1, d_2 .

Câu IV (2 điểm)

- Tính diện tích hình phẳng giới hạn bởi các đường: $y = (e+1)x$, $y = (1+e^x)x$.
- Cho x, y, z là các số thực dương thay đổi và thỏa mãn điều kiện $xyz = 1$. Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức:

$$P = \frac{x^2(y+z)}{y\sqrt{y} + 2z\sqrt{z}} + \frac{y^2(z+x)}{z\sqrt{z} + 2x\sqrt{x}} + \frac{z^2(x+y)}{x\sqrt{x} + 2y\sqrt{y}}.$$

PHẦN TỰ CHỌN: Thí sinh chỉ được chọn làm câu V.a hoặc câu V.b**Câu V.a. Theo chương trình THPT không phân ban (2 điểm)**

- Trong mặt phẳng với hệ tọa độ Oxy, cho tam giác ABC có A(0; 2), B(-2; -2) và C(4; -2). Gọi H là chân đường cao kẻ từ B; M và N lần lượt là trung điểm của các cạnh AB và BC. Viết phương trình đường tròn đi qua các điểm H, M, N.
- Chứng minh rằng: $\frac{1}{2}C_{2n}^1 + \frac{1}{4}C_{2n}^3 + \frac{1}{6}C_{2n}^5 + \dots + \frac{1}{2n}C_{2n}^{2n-1} = \frac{2^{2n}-1}{2n+1}$
(n là số nguyên dương, C_n^k là số tổ hợp chập k của n phần tử).

Câu V.b. Theo chương trình THPT phân ban thí điểm (2 điểm)

- Giải bất phương trình: $2\log_3(4x-3) + \log_{\frac{1}{3}}(2x+3) \leq 2$.
- Cho hình chóp S.ABCD có đáy là hình vuông cạnh a, mặt bên SAD là tam giác đều và nằm trong mặt phẳng vuông góc với đáy. Gọi M, N, P lần lượt là trung điểm của các cạnh SB, BC, CD. Chứng minh AM vuông góc với BP và tính thể tích của khối tứ diện CMNP.

-----Hết-----

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh: số báo danh: